

Bản án số: 09/2019/HSST

Ngày 18 - 4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Bà Tòng Thị Tuyết
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:**
Ông Đào Mạnh Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Nguyễn Thị G**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại Thái B; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, phường Q, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đức M, (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; Có chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ năm; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/01/2019 đến ngày 31/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *Có mặt.*

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1993 . Trú tại: Bản Mới, xã San Thành, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

2. Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 2000. Trú tại: Tổ 5, phường Đoàn Kết, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Cuối năm 2015, anh Nguyễn Văn H (là chồng bị cáo Nguyễn Thị G) ký Hợp đồng làm Đại lý xổ số cho Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết L để thực hiện việc bán vé xổ số theo quy định của Nhà nước.

Tuy nhiên, ngày 29/01/ 2019 Nguyễn Thị G (vợ anh H) ngồi bán vé số cho khách trên vỉa hè tại đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 16, phường Tân Phong,

thành phố L, tỉnh L đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô điểm trái phép. Hình thức đánh bạc là lấy 02 số cuối của 27 giải xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để làm căn cứ tính điểm. Một điểm lô là 23.000 đồng, nếu người chơi mua trùng với 02 số cuối của một trong các giải của ngày hôm đó thì trúng và G sẽ trả 80.000 đồng/01 điểm lô, nếu người chơi mua trùng với hai số cuối của nhiều giải xổ số khác nhau thì tỷ lệ được tính theo số lần trùng đó. Nếu số lô đánh không trùng với hai số cuối của 27 giải xổ số thì người chơi bị thua và G sẽ được hưởng toàn bộ số tiền mà người chơi đã mua. Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 29/01/2019, khi Nguyễn Thị G đang ngồi bán vé xổ số thì có Nguyễn Khắc T, sinh năm 1993. Trú tại: Bản Mới, xã San Thàng, thành phố L, tỉnh L và Nguyễn Hồng S, sinh năm 2000. Tạm trú tại: Tổ 5, phường Đoàn Kết, thành phố L, tỉnh L đến đặt vấn đề ghi lô điểm. Nguyễn Khắc T đánh số 17 là 50 điểm, số 22 là 50 điểm, số 35 là 50 điểm. Tổng điểm là 150 điểm x 23.000 đồng/1 điểm lô = 3.450.000 đồng. G ghi số điểm lô cho T vào 01 mảnh giấy (cấp lô) màu nâu vàng trên đó thể hiện số 17-50, 22-50, 35-50, ngày 29/01/2019 cùng với chữ ký "G" đưa cho T và nhận tiền từ T. Nguyễn Hồng S đánh số 27 là 50 điểm, số 72 là 50 điểm. Tổng điểm là 100 điểm x 23.000 đồng/1 điểm lô = 2.300.000 đồng. G ghi số điểm lô cho S vào 01 mảnh giấy (cấp lô) màu nâu vàng trên đó thể hiện số 27-50, 72-50, điểm ngày 29/01/2019 cùng với chữ ký "G" đưa cho S và S trả tiền cho G thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố L phát hiện, bắt quả tang và thu giữ và 02 mảnh giấy (cấp lô) màu nâu vàng, 01 bút bi và số tiền 5.750.000 đồng.

Các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Khắc T và Nguyễn Hồng S, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Quyết định truy tố số: 02/QĐ-VKSTP ngày 03/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị G về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. **Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ** được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 29/01/2019 đến ngày 31/01/2019). Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự; Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 bút bi; tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Khắc T và Nguyễn Hồng S cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Kết quả điều tra xác định việc Nguyễn Thị G đánh bạc với T và S bằng hình thức ghi lô điểm trái phép Nguyễn Văn H không biết nên không đồng phạm với G về tội đánh bạc.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 29/01/2019 tại địa điểm bán vé xổ số trên vỉa hè đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 16, phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh L đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô điểm trái phép với mục đích được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.750.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Thị G là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tuy nhiên trên cơ sở xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo, nâng cao công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng và bảo vệ tài sản của công dân.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, có căn cứ quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc bút bi xét thấy không còn sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 5.750.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị G là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về những vấn đề khác:

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm **a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 331, 333 của Bộ luật hình sự và điểm b, c khoản 2 Điều 106** của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội: Đánh bạc

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ (từ ngày 29/01/2019 đến ngày 31/01/2019) = 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành án. Thời hạn chấp hành án tính từ

ngày UBND phường Quyết T, thành phố L, tỉnh L nhận được quyết định thi hành án hình sự và bản án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.750.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*);

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bút bi.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- UBND phường Quyết T, TP. L, tỉnh L.
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Thị Tuyết